

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới,
việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình ngày 19/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua, nghi lễ đối ngoại và đón tiếp khách nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;

Căn cứ Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

Căn cứ các văn bản của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch: Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 12/01/2011 quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Quyết định số 39/2001/QĐ-BVHTT ngày 23/8/2001 về việc ban hành Quy chế tổ chức lễ hội;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 57/TTr-SVHTTDL ngày 09/11/2015; Báo cáo thẩm định số 37/BCTĐ-STP ngày 30/9/2015, Báo cáo thẩm định lần 2 số 47/BCTĐ-STP ngày 30/10/2015 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 137/2007/QĐ-UBND ngày 24/01/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành quy định thực hiện Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội tại thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và Trưởng các đoàn thể; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước; các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước; các tổ chức chính trị; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ VHTTDL;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội HP;
- Các Ban của Thành ủy;
- Các Ban của HĐND TP
- Văn phòng Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Như Điều 3;
- Các Sở: VHTTDL, TP;
- Đài PTTH HP, Báo HP;
- Công Thông tin ĐT TP;
- CVP, các PCVP;
- Các CV UBND TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Thành

QUY ĐỊNH

**Về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang,
lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~282~~ 2015/QĐ-UBND
ngày 14 / 12 / 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Nguyên tắc chung:

Các tổ chức, cá nhân khi tổ chức việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng phải tuân thủ các quy định của pháp luật và các nguyên tắc sau:

1. Không lợi dụng các hoạt động trên để thực hiện các hành vi mê tín dị đoan, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc và các quy định pháp luật có liên quan khác trong việc cưới, việc tang, lễ hội;

2. Không lợi dụng các hoạt động trên nhằm trục lợi cá nhân, truyền đạo trái phép và gây chia rẽ đoàn kết dân tộc.

3. Không gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

4. Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự công cộng, phải đảm bảo vệ sinh môi trường.

5. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.
6. Tuyệt đối không sử dụng thời gian làm việc, ngân sách nhà nước, kinh phí và phương tiện của cơ quan, đơn vị để đi dự lễ hội khi không có nhiệm vụ.
7. Không tổ chức lễ hội tốn kém, lãng phí, huy động xã hội hóa để tổ chức lễ hội vượt quá khả năng đóng góp của nhân dân và ngân sách địa phương.

Chương II

NHỮNG QUI ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

TỔ CHỨC VIỆC CƯỚI

Điều 3. Trước khi tổ chức lễ cưới:

1. Việc cưới phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình cũng như các quy định pháp luật khác có liên quan.

Đối với hôn nhân có yếu tố nước ngoài, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn việc đăng ký kết hôn, tổ chức trao giấy chứng nhận kết hôn cho đôi nam nữ đã hoàn thành thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

3. Đảng viên phải báo cáo Bí thư chi bộ về quy mô, hình thức tổ chức lễ cưới, số lượng khách mời dự, đồng thời phải thực hiện đúng hương ước, quy ước trên địa bàn dân cư, chịu sự giám sát của chính quyền, Ban công tác mặt trận; đảng viên giữ mối liên hệ nơi cư trú và chịu sự giám sát của cấp ủy địa phương.

Bí thư Đảng ủy cấp xã, Trưởng ban Đảng, đoàn thể cấp huyện phải báo cáo cấp ủy cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, trưởng các phòng, ban, đơn vị cấp huyện báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; trưởng các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp thành phố, Bí thư các Quận ủy, Huyện ủy, Đảng ủy trực thuộc báo cáo Thường trực Thành ủy; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước Trung ương đóng trên địa bàn báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4. Tổ chức lễ cưới:

1. Các nghi lễ như: chạm ngõ, ăn hỏi, xin dâu tổ chức đơn giản tiết kiệm, gọn nhẹ không tổ chức ăn uống linh đình. Lễ cưới chỉ được tổ chức khi đã có đăng ký kết hôn. Việc đi ăn hỏi, đưa, đón dâu phải tuân thủ quy định về trật tự an toàn giao thông và trật tự an toàn xã hội.

2. Trang trí trong lễ cưới và trang phục của cô dâu, chú rể phải lịch sự, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc.

3. Tổ chức tiệc trà hoặc tiệc mặn thực hiện trong một ngày, trên tinh thần tiết kiệm. Khách mời dự tiệc cưới trong phạm vi họ hàng, láng giềng gần gũi, bạn bè và đồng nghiệp thân thiết. Nghiêm cấm đốt pháo nổ, dụng rập phù hợp không lấn chiếm lòng đường trong quá trình tổ chức lễ cưới. Không sử dụng các loại pháo giấy gây ảnh hưởng đến an toàn lưới điện và gây mất vệ sinh môi trường.

4. Âm nhạc trong lễ cưới phải lành mạnh, vui tươi. Không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm. Âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo tiêu chuẩn Việt Nam thực hiện tại bản tiêu chuẩn VN26:2010/BTNMT được ban hành theo Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 5. Khuyến khích các hoạt động trong tổ chức việc cưới:

1. Báo hi thay cho mời dự tiệc cưới và chỉ thực hiện sau khi đã tổ chức lễ cưới.

2. Tổ chức tiệc trà thay cho tiệc mặn. Không dùng thuốc lá trong tiệc cưới, hạn chế sử dụng rượu, bia trong tiệc cưới.

3. Cơ quan, đoàn thể, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp... đứng ra tổ chức lễ cưới và tổ chức lễ cưới tập thể.

4. Cô dâu, chú rể và gia đình đặt hoa tại đài tưởng niệm liệt sĩ, di tích lịch sử văn hóa, trồng cây lưu niệm tại địa phương trong ngày cưới, tự nguyện đóng góp các loại quỹ từ thiện xã hội của địa phương.

Mục 2 TỔ CHỨC VIỆC TANG

Điều 6. Trước khi tổ chức việc tang:

1. Khi có người qua đời, gia đình hoặc thân nhân phải làm thủ tục khai tử trước khi tổ chức lễ tang theo quy định của pháp luật. Tùy từng đối tượng,

chính quyền địa phương và gia đình thống nhất thành lập Ban lễ tang để tổ chức lễ tang theo đúng quy định.

Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chiến sỹ trong lực lượng vũ trang có thân nhân là bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ, mẹ kế, bố dượng, bố mẹ nuôi, vợ hoặc chồng, con khi qua đời phải báo tin cho thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý.

2. Trường hợp người chết không có gia đình, người thân thì chính quyền cơ sở cùng các đoàn thể hoặc cơ quan, đơn vị và bà con hàng xóm nơi có người chết có trách nhiệm tổ chức lễ tang chu đáo. Chi phí được lấy từ tài sản của người chết (nếu có) hoặc từ ngân sách địa phương.

3. Tổ chức việc tang phải thực hiện đúng các qui định của pháp luật về hộ tịch, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan. Việc khâm liệm, quàn ướp thi hài thực hiện theo Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng. Thời gian từ khi người chết đến khi đưa tang không quá 48 giờ. Nếu người chết do dịch bệnh không để quá 24 giờ.

4. Ban tang lễ thống nhất với gia đình nhà hiếu chương trình điều hành việc tang, thông báo tin buồn, thời gian tổ chức lễ viếng và lễ an táng, các nghi thức tổ chức trên tinh thần chu đáo, trang nghiêm, nghĩa tình, gọn nhẹ, tiết kiệm, không phô trương hình thức.

5. Tang phục, cờ tang gọn gàng, sạch sẽ, theo phong tục của từng địa phương và từng dân tộc, tôn giáo, chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức lễ tang. Xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan: gọi hồn, yểm bùa, trừ tà... Nghiêm cấm lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan dưới mọi hình thức; nghiêm cấm lợi dụng việc tang để cản trở việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân trước pháp luật.

Điều 7. Tổ chức lễ viếng:

1. Ban lễ tang cử người điều hành việc phúng viếng theo nếp sống văn hóa, chuẩn bị vòng hoa luân chuyển cho các đoàn đến viếng, số lượng không quá 10 vòng. Các đoàn vào viếng chuẩn bị băng vải đen (kích thước 1,2m x 0,2m), với dòng chữ trắng "Kính viếng" dưới có dòng chữ nhỏ ghi tên cơ quan, tổ chức hoặc chính quyền địa phương để gắn vào vòng hoa, viếng xong các băng vải đen được tháo ra treo vào vị trí trang trọng.

Đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý: Bản thân cán bộ, vợ hoặc chồng, tứ thân phụ mẫu khi mất: có 01 vòng hoa của Thành ủy,

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; 01 vòng hoa của cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp quận, huyện; 01 vòng hoa của cơ quan chủ quản nơi trực tiếp công tác; 01 vòng hoa của cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, phường, thị trấn và 01 vòng hoa của thôn, tổ dân phố nơi cư trú. Các vòng hoa trên giữ nguyên băng và đặt vào nơi trang trọng, các đơn vị khác đến viếng sử dụng vòng hoa luân chuyển.

Điều 8. Tổ chức lễ tang:

1. Không cử nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm, âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định tại Khoản 4, Điều 4 Quy định này. Việc chuyển cữu (lúc 24 giờ) được cử nhạc tang nhưng không làm ảnh hưởng đến các gia đình lân cận.

2. Không tổ chức ca kèn, không thuê khóc mướn, không sử dụng tăng âm phóng to nhạc tang. Sử dụng nhạc tang phù hợp với truyền thống, không hỗn tạp, lai căng. Trường hợp người từ trần theo một tôn giáo hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang của tôn giáo hoặc của dân tộc thiểu số đó, không sử dụng các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang (các nhạc khúc về Chủ tịch Hồ Chí Minh, về Đảng Cộng sản Việt Nam...).

3. Việc tổ chức ăn uống trong lễ tang chỉ thực hiện trong nội bộ gia đình, dòng họ và phải đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

Điều 9. Đưa tang và an táng:

1. Khi đưa tang phải tuân thủ các qui định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự an toàn xã hội. Các chức sắc tôn giáo chỉ tổ chức hành lễ tang trong khu vực khuôn viên của tôn giáo. Không mời các nhà sư, xe chở tượng phật dẫn vong, không rắc vàng mã, tiền âm phủ, tiền Việt Nam và tiền nước ngoài trên đường đưa tang. Thực hiện nghiêm túc các qui định trong hương ước, qui ước của làng và tổ dân phố.

2. Việc an táng, bốc mộ, di chuyển hài cốt phải thực hiện theo đúng qui định của địa phương và Ban quản lý nghĩa trang.

Điều 10. Khuyến khích các hoạt động trong tổ chức việc tang:

1. Hạn chế sử dụng ô tô công đi viếng đám tang, khuyến khích các cơ quan, đơn vị sử dụng chung xe ô tô để đi viếng.

2. Sử dụng băng, đĩa nhạc tang thay cho phường bát âm.

3. Các hình thức hỏa táng, điện táng hoặc mai táng một lần.

4. Các tuần tiết theo phong tục (như tuần đầu, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, giỗ hết và cải táng) chỉ nên tổ chức trong nội bộ gia đình, không mời khách.

Mục 3

TỔ CHỨC LỄ HỘI

Điều 11. Chuẩn bị lễ hội:

1. Trước khi mở hội, địa phương có lễ hội phải có văn bản xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo Nghị định 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ và Quyết định số 39/2001/QĐ-BVHTT ngày 23/8/2001 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc ban hành quy chế tổ chức lễ hội, cụ thể như sau:

a). Những lễ hội sau đây, khi tổ chức phải được phép của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Lễ hội được tổ chức lần đầu;
- Lễ hội được khôi phục lại sau nhiều năm gián đoạn;
- Lễ hội đã được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm so với truyền thống;
- Lễ hội có nguồn gốc từ nước ngoài do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức Việt Nam tổ chức.
- Lễ hội kéo dài quá 03 ngày;
- Lễ hội tôn giáo vượt ra ngoài khuôn viên cơ sở thờ tự hoặc ở trong khuôn viên cơ sở thờ tự nhưng chưa đăng ký tổ chức hàng năm theo quy định tại Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh, tín ngưỡng tôn giáo

Thủ tục, hồ sơ xin phép tổ chức lễ hội thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 18 Nghị định 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ.

b). Những lễ hội khi tổ chức không phải xin phép nhưng trước khi tổ chức phải báo cáo bằng văn bản với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trước thời gian tổ chức lễ hội ít nhất 20 ngày về thời gian, địa điểm, nội dung, kịch bản, chương trình và danh sách Ban tổ chức lễ hội

- Lễ hội dân gian đã được tổ chức thường xuyên, liên tục, định kỳ;
- Lễ hội lịch sử cách mạng tiêu biểu có ý nghĩa giáo dục truyền thống;

- Lễ hội quy định tại ý 1, ý 2, ý 3 Điều a, Khoản 1, Điều 11 Quy định này được tổ chức từ lần thứ 2 trở đi.

c). Việc báo cáo bằng văn bản về tổ chức lễ hội quy định như sau:

- Lễ hội do cấp quận, huyện tổ chức phải báo cáo với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch thành phố.

- Lễ hội do cấp xã, phường, thị trấn tổ chức phải báo cáo với Phòng Văn hóa và Thông tin cấp quận, huyện;

- Các lễ hội do thôn, làng, tổ dân phố tổ chức không phải báo cáo với cơ quan văn hóa thông tin cấp quận, huyện nhưng phải tuân theo các quy định có liên quan tại Quy định này và chịu sự giám sát của chính quyền cấp xã, phường, thị trấn.

2. Tất cả các lễ hội phải thành lập Ban tổ chức lễ hội, trừ trường hợp lễ hội du nhập từ nước ngoài do người nước ngoài tổ chức. Ban tổ chức lễ hội được thành lập theo quyết định của chính quyền cấp tổ chức lễ hội, đại diện chính quyền làm trưởng ban, thành viên gồm đại diện các ngành: Văn hóa, Công an, Tôn giáo, Mặt trận Tổ quốc, Y tế, đại diện các ngành, đoàn thể hoặc cá nhân khác có liên quan đến việc tổ chức lễ hội.

3. Ban tổ chức lễ hội chịu trách nhiệm quản lý, điều hành lễ hội theo đúng chương trình kịch bản đã báo cáo, đảm bảo trật tự an toàn, an ninh. Trong 20 ngày kể từ khi kết thúc lễ hội, Ban tổ chức lễ hội phải có văn bản báo cáo kết quả với chính quyền cấp tổ chức và cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa thông tin cấp trên trực tiếp. Việc báo cáo bằng văn bản về tổ chức lễ hội quy định như sau:

a) Lễ hội do cấp quận, huyện tổ chức phải báo cáo với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch thành phố.

b) Lễ hội do cấp xã, phường, thị trấn tổ chức phải báo cáo với Phòng Văn hóa và Thông tin cấp quận, huyện;

c) Các lễ hội do thôn, làng, tổ dân phố tổ chức không phải báo cáo với cơ quan văn hóa thông tin cấp quận, huyện nhưng phải tuân theo các quy định có liên quan tại Quy chế này và chịu sự giám sát của chính quyền cấp xã, phường, thị trấn.

Điều 12. Tổ chức lễ hội:

1. Lễ hội phải được tổ chức chu đáo, an toàn, tiết kiệm, không phô trương hình thức. Nội dung tổ chức lễ hội được chia làm hai phần:

a). Phần lễ: Tổ chức theo nghi thức trang trọng, có tính truyền thống, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc, mang ý nghĩa giáo dục cao, tiết kiệm, tránh các hiện tượng phản cảm, không mang tính giáo dục, nhân văn, trái với thuần phong mỹ tục của địa phương.

b). Phần hội: Tổ chức các trò chơi dân gian, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội thi truyền thống, có nội dung bổ ích, lành mạnh, phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm của lễ hội. Xã hội hóa các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao, du lịch phục vụ lễ hội khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc loại bỏ hay bổ sung các yếu tố văn hóa trong lễ hội phải được sự đồng ý cho phép của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền và theo quy định pháp luật.

3. Trong khu vực lễ hội, cờ Tổ quốc phải được treo nơi trang trọng, cao hơn cờ hội, cờ tôn giáo; chỉ treo cờ hội, cờ tôn giáo tại địa điểm lễ hội và trong thời gian tổ chức lễ hội.

4. Không tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ trong khu vực nội tự, khu vực bảo vệ I của di tích lịch sử văn hóa, trên các tuyến chính nơi diễn ra lễ hội gây cản trở giao thông, làm mất mỹ quan không gian lễ hội.

5. Không được bán vé vào dự lễ hội (trừ di tích, lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được phép nằm trong lễ hội). Các trò chơi, trò diễn, biểu diễn nghệ thuật, thăm quan du lịch, trưng bày triển lãm trong khu vực lễ hội được bán vé theo quy định của pháp luật về tài chính.

6. Các tổ chức, cá nhân khi tham gia lễ hội phải thực hiện các quy định sau:

a). Thực hiện đúng nội quy, quy định của Ban tổ chức lễ hội;

b). Không nói tục, xúc phạm tâm linh và ảnh hưởng xấu tới không khí trang nghiêm của lễ hội. Có biện pháp ngăn chặn tình trạng lang thang, ăn xin, đeo bám khách tại nơi diễn ra lễ hội.

c). Bảo đảm trật tự, an ninh khi dự lễ hội, nghiêm cấm thực hiện các hành vi mê tín dị đoan, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Không đốt pháo, đốt và thả đèn trời. Không đốt đồ mã trong khu vực lễ hội. Bỏ rác vào nơi quy định, giữ gìn vệ sinh môi trường.

d). Trang phục đẹp, lịch sự, phù hợp với thuần phong mỹ tục. Ứng xử có văn hóa trong hoạt động lễ hội.

7. Nguồn thu từ công đức, vận động tài trợ và các nguồn thu khác từ việc tổ chức lễ hội phải được quản lý, sử dụng công khai theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 13. Đối với các lễ hội tín ngưỡng, tôn giáo:

Lễ hội tín ngưỡng, tôn giáo do tổ chức Giáo hội hoặc chức sắc chủ trì, thực hiện theo Pháp lệnh Tín ngưỡng tôn giáo; Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh, tín ngưỡng tôn giáo. Nghi thức tôn giáo cần có sự kết hợp của cơ quan quản lý Nhà nước về hoạt động tôn giáo và cơ quan quản lý văn hóa ở địa phương. Ban Tổ chức lễ hội tôn giáo do Giáo hội quyết định trên cơ sở thống nhất với chính quyền và cơ quan quản lý văn hóa địa phương.

Điều 14. Khuyến khích tổ chức các hoạt động trong lễ hội:

1. Tổ chức giới thiệu ý nghĩa lịch sử của lễ hội, giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, bồi dưỡng lòng yêu quê hương, đất nước, con người Việt Nam.
2. Tưởng nhớ công đức của ông cha, ghi nhận công lao của các bậc tiền bối trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc.
3. Tổ chức các trò chơi dân gian, trò chơi mới và các hoạt động văn hóa, thể thao có nội dung bổ ích, lành mạnh, phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm của lễ hội.
4. Thắp hương theo quy định của Ban tổ chức, bảo đảm an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ tại các khu di tích.

Mục 4

MỘT SỐ LỄ NGHỊ VÀ SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG KHÁC

Điều 15. Tổ chức các lễ kỷ niệm, đón nhận các danh hiệu:

1. Chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức ngày kỷ niệm, trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, các danh hiệu thi đua... phải báo cáo cấp trên trực tiếp quản lý và thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua, nghi lễ đối ngoại và đón tiếp khách nước ngoài.

Khuyến khích việc tổ chức ngày kỷ niệm, lễ đón nhận các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua vào ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật.

2. Việc tổ chức ngày kỷ niệm, trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua của các ngành, địa phương, đơn vị chỉ tổ chức vào dịp năm tròn (là số năm kỷ niệm có chữ số cuối cùng là 0). Những năm lẻ 5 (là năm có chữ số cuối cùng là 5), năm khác (là năm có các chữ số cuối cùng

còn lại) chỉ tổ chức kỷ niệm trong nội bộ cơ quan, không tổ chức tiếp khách và tặng hoa.

3. Khi được mời dự lễ kỷ niệm, trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, các danh hiệu thi đua chỉ cấp trên trực tiếp và cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tặng hoa, các cơ quan, đơn vị khác không tặng hoa và tiền cho đơn vị tổ chức.

4. Việc tổ chức ngày kỷ niệm trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua phải mang ý nghĩa giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng, gắn với các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương, thành phố.

Điều 16. Tổ chức các sinh hoạt cộng đồng khác:

1. Việc tổ chức sinh nhật, lễ mừng thọ, tân gia cần tổ chức gọn nhẹ, chỉ mời người thân trong gia đình, họ hàng và một số bạn bè thân thiết. Các đoàn thể, tổ chức xã hội có thể cử đại diện đến chúc mừng, không tổ chức ăn uống.

2. Các tổ chức: Hội đồng niên, hội đồng ngũ, hội đồng hương, hội đồng môn, hội hưu trí...nếu tổ chức gặp mặt không lãng phí, đảm bảo vui vẻ, có ý nghĩa thiết thực. Không tổ chức đại hội dòng họ, đại hội đồng hương gây phản cảm với nhân dân.

Mục 5 MỘT SỐ QUY ĐỊNH RIÊNG

Điều 17. Một số quy định riêng dành cho đối tượng là cán bộ công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ các lực lượng vũ trang:

Các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ các lực lượng vũ trang khi tổ chức và tham dự việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác bên cạnh việc thực hiện nghiêm túc các quy định trên còn phải thực hiện các quy định sau:

1. Không mời, không dự đám cưới trong giờ làm việc, hạn chế sử dụng thời gian làm việc, phương tiện công phục vụ cho những hoạt động trong việc cưới, việc tang, lễ hội (trừ cơ quan được phân công làm nhiệm vụ). Giao thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ công chức, viên chức, người lao động quy định cụ thể việc sử dụng thời gian hành chính đối với việc cưới, việc tang, lễ hội, đảm bảo không ảnh hưởng đến công việc chung.

2. Không mời, không uống rượu, bia trong các đám cưới được tổ chức vào giờ nghỉ trưa các ngày làm việc.

3. Không lợi dụng tổ chức việc cưới, việc tang, sinh nhật, lễ mừng thọ, mừng tân gia của bản thân và gia đình để nhận quà biếu, trực lợi cá nhân.

4. Không lập bàn thờ, bát hương tại trụ sở các cơ quan, đơn vị.

5. Lễ tang của cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần phải thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ công chức, viên chức.

Lễ tang của sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang tổ chức theo quy định của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng.

Hội viên Hội Cựu chiến binh qua đời tổ chức lễ viếng theo hướng dẫn của tổ chức Hội.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 18. Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang nhân dân, doanh nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm quán triệt, phổ biến, giáo dục, động viên, quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan đơn vị mình gương mẫu đi đầu và hướng dẫn nhân dân thực hiện Quy định này trên địa bàn thành phố.

2. Các địa phương xây dựng mô hình tổ chức lễ tang theo quy định và phù hợp với phong tục, tập quán của mỗi địa phương. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì cùng các đoàn thể vận động cán bộ, nhân dân thực hiện nghiêm túc các quy định, không tổ chức ăn uống và mời chào thuốc lá trong đám tang; phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện quy hoạch xây dựng nghĩa trang nhân dân, kiện toàn Ban tổ chức tang lễ và Ban quản trang địa phương.

3. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố xây dựng mô hình cưới văn minh lịch sự và chỉ đạo, vận động đoàn viên thanh niên gương mẫu thực hiện.

4. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị, cá nhân thực hiện nghiêm túc các quy định trong tổ chức các hoạt động lễ hội, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra các quy định trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động lễ hội và các hoạt động dịch vụ văn hóa trong lễ hội, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định, quy chế trong tổ chức lễ hội. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố việc thực hiện quy định này.

5. Sở Tài nguyên Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện chỉ đạo việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nghĩa trang, xác định vị trí, quy mô xây dựng nghĩa trang nhân dân cho từng địa phương đảm bảo yêu cầu vệ sinh, phòng bệnh theo các quy định. Quận Đồ Sơn và huyện Cát Hải là hai trọng điểm du lịch của thành phố cần có quy hoạch cụ thể, chi tiết báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, còn lại các huyện giao cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng qui định cụ thể việc xây mộ trên cơ sở quỹ đất của địa phương trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định.

6. Sở Xây dựng quy định cụ thể cho việc mai táng, cải táng, xây mộ phần tại các nghĩa trang trong thành phố.

7. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình của Trung ương và thành phố tuyên truyền sâu rộng quy định này tới đông đảo các tầng lớp nhân dân, đồng thời chú trọng công tác phát hiện, cổ vũ, động viên kịp thời những mô hình hay, những kinh nghiệm tốt, phê phán các biểu hiện tiêu cực cũng như các hành vi vi phạm.

8. Sở Tài chính chủ trì, tăng cường hướng dẫn kiểm tra, chấn chỉnh việc thu, quản lý, sử dụng tiền công đức, phí các dịch vụ phục vụ tại các lễ hội và các di tích lịch sử văn hóa đảm bảo theo quy định của pháp luật và của thành phố.

9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, quận căn cứ nội dung quy định này có trách nhiệm cụ thể hoá việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội cho phù hợp đối với địa phương mình. Chỉ đạo cụ thể về tổ chức ngày kỷ niệm, trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua.

10. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn là đơn vị trực tiếp quản lý việc thực hiện quy định này tại địa phương. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện qui định tới toàn thể nhân dân địa phương.

11. Mọi gia đình, công dân sinh sống, làm việc và học tập trên địa bàn thành phố Hải Phòng có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 19. Giám sát trong quá trình thực hiện:

1. Trong thực hiện việc cưới, việc tang, lễ hội và các lễ nghi sinh hoạt cộng đồng khác, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ trong các lực lượng vũ trang chịu sự giám sát của Bí thư chi bộ, thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

2. Công dân chịu sự giám sát của trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Điều 20. Khen thưởng, xử lý vi phạm:

1. Tổ chức, cá nhân và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thành tích thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi sinh hoạt cộng đồng khác được biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước, lực lượng vũ trang, người đứng đầu cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội chịu trách nhiệm liên đới khi để các cán bộ, công chức, viên chức, các quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ trong các lực lượng vũ trang thuộc mình quản lý có hành vi vi phạm hoặc lợi dụng chức vụ làm trái các quy định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Khuyến khích công dân phát hiện các hành vi vi phạm và báo cáo với chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị các hành vi vi phạm các quy định trên. Các tổ chức, cá nhân phát hiện và báo cáo về các hành vi vi phạm quy định này sẽ được biểu dương khen thưởng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, không phù hợp cần sửa đổi, bổ sung đề nghị phản ánh về Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Thành